

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2018/HSST
Ngày : 10/4/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa* : Ông HOÀNG TRÌNH

+ *Các Hội thẩm nhân dân*:

1/. Ông PĂNG TING NÓCK

2/. Bà TRẦN TRƯỞNG THỊ THIÊN TRÀ

- Thư ký phiên tòa: Ông NGUYỄN VĂN ĐỒNG - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông NGUYỄN VĂN KIỀN - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 10 tháng 4 năm 2018. tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2018/HSST ngày 08 tháng 3 năm 2018; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/QĐ-HSST ngày 29 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **TẠ NGUYỄN P.** Tên gọi khác: P. Sinh ngày 15 tháng 5 năm 1992. Nơi sinh: Lâm Đồng. Nơi ĐKNKTT: 25/18/17 - H, Phường 10, thành phố Đ, Lâm Đồng. Chỗ ở: 25/18/17 - H, Phường 10, thành phố Đ, Lâm Đồng. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: Lớp 6/12. Con ông: Tạ Nguyễn P, sinh năm 1966; Con bà: Sơn Thị T, sinh năm 1966. Hiện ở tại: 25/18/17 - H, Phường 10, thành phố Đ, Lâm Đồng. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền sự: Ngày 13/10/2017 bị Ủy ban nhân dân Phường 10, thành phố Đ, Lâm Đồng ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Tiền án: 1/. Tại bản án số 78/2009/HSST ngày 18/6/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng xử phạt 06 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. 2/. Tại bản án số 123/2010/HSST ngày 25/10/2010 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng xử phạt 18 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. 3/. Tại bản án số 153/2013/HSST ngày 20/11/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng xử phạt 36 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/4/2016. Bị bắt ngày 09/11/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ, Lâm Đồng, có mặt.

Người bị hại:

Chị Trần Thị Thanh N, sinh năm 1981. Hộ khẩu thường trú tại: 25/18/13/6 - H, Phường 10, thành phố Đ, Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 ngày 08/11/2017, sau khi nhậu say, do không nhìn thấy con gà của nhà mình đâu nên P cầm theo một cây nhựa dài khoảng 75cm và một con dao cắt kiếng dài 17cm đi tìm gà. Khi đến nhà chị Trần Thị Thanh N ở số 28/18/13/6 - H, Phường 10, thành phố Đ, Lâm Đồng, là điểm trông giữ trẻ, lúc này có một số trẻ từ 01 đến 03 tuổi và con gái chị N là cháu Vũ Thụy Ánh D 10 tuổi. Nghi là gà nhà mình chạy vào đây nên P giật cổng gọi mở nhưng không ai ra mở cổng nên P trèo qua cổng, vào đứng trước nhà nói: “*Không mở cửa tao đập kính, tao vào nhà đánh chết*”, do hoảng sợ nên chị N ra mở cửa cho P vào nhà, khi vào trong nhà, P nhìn chung quanh nhưng không tìm thấy gà của mình mà nhìn thấy trong nhà có 03 bức tượng bằng kim loại hình con rồng và kỳ lân bày trên thùng loa để ở góc phòng khách, P đến cầm lấy 3 bức tượng này thì bị chị N giữ lại làm rơi tượng xuống đất, P giành lấy 3 bức tượng rồi đi về. Thấy vậy chị N ra ngoài gọi hàng xóm giúp đỡ thì P đi theo sau và dọa chị N nếu đi báo Công an P sẽ đâm chết rồi P ôm lấy 3 bức tượng đi về nhà mình cất giấu. Sau đó chị N đã đến cơ quan Công an trình báo, cơ quan Công an thành phố Đ, Lâm Đồng đã triệu tập P đến làm việc và P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại Kết luận định giá ngày 14/11/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đ, Lâm Đồng xác định giá trị 01 tượng hình rồng bằng kim loại trị giá 700.000 đồng và giá trị của 02 tượng hình kỳ lân bằng kim loại trị giá 1.300.000 đồng. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ cả 3 bức tượng và trả lại cho chị Trần Thị Thanh N. Chị N không có yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 07/3/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố Tạ Nguyễn P về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” theo điểm e khoản 2 điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra cho đến nay, bị cáo Tạ Nguyễn P và người bị hại đều không thắc mắc, khiếu nại gì đối với các Kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự nói trên và tại phiên tòa Tạ Nguyễn P đã khai nhận vào chiều ngày 08/11/2017 trong khi đi tìm gà của mình bị cáo đã thực hiện hành vi đe dọa để chiếm đoạt tài sản của người khác với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt qui ra tiền là 2.000.000 đồng với mục đích để sử dụng cá nhân với các hành vi cụ thể như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu là đúng, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau: Tại phiên tòa bị cáo Tạ Nguyễn P đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và phù hợp với lời khai của người bị hại, không có nội dung gì thay đổi, hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”. Do đó Đại diện Viện

kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng điểm e khoản 2 điều 170 và điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Tạ Nguyễn P từ 03 đến 04 năm tù. Phần bồi thường: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu hồi tài sản và đã trả lại cho chị Trần Thị Thanh N, tại phiên tòa người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét để giải quyết phần trách nhiệm dân sự đối với bị cáo. Về vật chứng của vụ án, Cơ quan điều tra đã xử lý các tài sản của người bị hại, các vật chứng còn lại, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo qui định của pháp luật. Bị cáo không có tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, Lâm Đồng và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại nào về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

Về hành vi phạm tội của bị cáo Tạ Nguyễn P: Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rất rõ việc lợi dụng người bị hại là phụ nữ, trong nhà đang trông giữ nhiều trẻ nhỏ, không chống cự được, bị cáo đã sử dụng lời lẽ đe dọa để chiếm đoạt các tài sản để trong nhà của người bị hại là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo chiếm đoạt tài sản trị giá 2.000.000 đồng với mục đích để sử dụng cho nhu cầu cá nhân trong khi bản thân bị cáo vừa chấp hành xong 03 bản án liên tục cùng về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chưa được xóa án tích là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản của người khác và gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo Tạ Nguyễn P đã phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Hành vi của bị cáo thực hiện trước ngày Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực thi hành, căn cứ khoản 1 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, lẽ ra phải áp dụng điều 135 Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo nhưng do Bộ luật hình sự năm 2015 qui định mức hình phạt bổ sung của điều 170 nhẹ hơn khung hình phạt bổ sung qui định tại điều 135 Bộ luật hình sự năm 1999 nên điều luật áp dụng để xét xử bị cáo theo qui định tại khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 là điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tình tiết định khung hình phạt: Xét hành vi của bị cáo chiếm đoạt tài sản có tổng giá trị 2.000.000 đồng, bị cáo đã có 03 tiền án, vừa mới chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích, thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, vì

phạm vào tình tiết tăng nặng qui định tại điểm e khoản 2 điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015 nên xét xử bị cáo theo điểm e khoản 2 điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích nhưng đây đã là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt theo qui định tại điểm e khoản 2 điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015 nên không áp dụng thêm tình tiết tăng nặng hình phạt đối với bị cáo.

Sau khi bị phát hiện, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu hồi toàn bộ tài sản và trả lại cho người bị hại. Tại phiên tòa người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập để giải quyết phần trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Vật chứng đã thu giữ trong vụ án này ngoài số tài sản của người bị hại Cơ quan điều tra đã xử lý bằng hình thức trả lại cho người bị hại. Ngoài ra còn có: 01 dao cắt kính dài 17cm và một cây bằng nhựa dài 75cm, xét không có giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] . Tuyên bố bị cáo Tạ Nguyễn P phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

[2] . Áp dụng khoản 3 điều 7; điểm e khoản 2 điều 170 và điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Tạ Nguyễn P 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/11/2017.

[3] . Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu để tiêu hủy 01 cây bằng nhựa dài 75cm và 01 dao cắt kính dài 17cm.

(Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ ngày 08/3/2018).

[4] . Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ;
- Công an thành phố Đ;
- Thi hành án thành phố Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Trình